| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KIM THÀNH**<br>**TỈNH HẢI D ƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **25**/2019/HSST
Ngày: 25/6/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Bùi Thế Hưng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Nhần.

Ông Đào Xuân Tìm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường xét xử của TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/HSST-QĐ ngày 27/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2019/HSST- QĐ ngày 07/6/2019, đối với:

*1. Bị cáo:* **VŨ NGỌC H**, sinh năm 1987 tại xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th và con bà Lưu Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Thu H, có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Bản án sơ thẩm số 71/2009/HSST ngày 28/4/2009, Vũ Ngọc H bị TAND huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 43 tháng 24 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo chưa thi hành xong phần thi hành án dân sự; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2019, chuyển tạm giam từ ngày 15/3/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương. *Có mặt.*

*2. Người làm chứng:*

2.1. Anh Đỗ Thanh L, sinh năm 1989;Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; *Vắng mặt.*

2.2. Ông Bùi Thanh N, sinh năm 1957; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; *Vắng mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Sáng ngày 13/3/2019, Vũ Ngọc H đi xe ô tô khách đến khu vực cầu Q, thành phố Hải Phòng mua của 01 người đàn ông không rõ tên, địa chỉ 01 túi ma túy đá với giá 200.000đ, mục đích để sử dụng. Sau đó, H cất giấu túi ma túy mua được vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi xe khách về nhà. Khi về đến nhà, H lấy một ít ma túy mua được để sử dụng, số còn lại H đem cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc. Khoảng 21h cùng ngày, khi H đang đi bộ ở khu vực trước cổng UBND xã Đ thuộc thị tứ Đ – xã Đ, K, Hải Dương thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Đ kiểm tra, thu giữ tại túi áo khoác bên phải H đang mặc 01 túi nilon bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, H khai nhận đó là ma túy đá do H mua về để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 141/KLGĐ – PC09 ngày 16/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất rắn dạng tinh thể mầu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Vũ Ngọc H gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,230 gam là ma túy loại Methamphetamin.

Cáo trạng số 29/VKS-HS ngày 20/5/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Ngọc H theo tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:** Bị cáo khai nhận hành vi thực hiện như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H từ 15 - 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2019.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy số Methamphetamin hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: HĐXX kiểm tra xác định tính hợp pháp của các văn bản tố tụng và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên đủ cơ sở kết luận: Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi mà bị cáo thực hiện: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra cũng như lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/3/2019. Những chứng cứ này cũng phù hợp khách quan với những tài liệu điều tra khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21h ngày 13/3/2019, tại thị tứ Đ – xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương, Vũ Ngọc H có hành vi cất giấu trái phép trong túi áo khoác bên phải đang mặc 0,230g Methamphetamin, với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Về cấu thành tội phạm: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,230g Methamphetamin, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội, là đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 BLHS năm 2015.

[4] Về định khung: Bị cáo tàng trữ trái phép 0,230g Methamphetamin, Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ. Do vậy, VKSND huyện Kim Thành, TAND huyện Kim Thành truy tố, xét xử bị cáo H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bản án sơ thẩm số 71/2009/HSST ngày 28/4/2009, Vũ Ngọc H bị TAND huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 43 tháng 24 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo chưa thi hành xong phần thi hành án dân sự nên chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm

2015. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,169g Methamphetamin hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do vậy, cần phải tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban TH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị tuyên bố phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về đối tượng liên quan: Đối với đối tượng bán chất ma túy cho H, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, do vậy HĐXX không có căn cứ để xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vũ Ngọc H** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/ Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

3/ Về hình phạt:

- *Hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H 14 ( Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2019.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,169g Methamphetamin đựng trong phong bì niêm phong số 108/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(*Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2019 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành*).

5/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban TH vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện kim Thành;
- Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- UBND xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Bùi Thế Hưng**